

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST  
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Mạnh Huân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Lên và ông Khoảng Văn Sơn

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phan Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện VKSND huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Tiến Khôi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Chảo A S**, sinh năm 1974 tại huyện S, tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Chèo A S.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chảo Xoan S, đã chết; Con bà: Tần Chiêu M, sinh năm 1947.

Bị cáo có vợ Tần A K, sinh năm 1980 và con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: 03 tiền án, năm 2001, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy; Ngày 27/3/2006, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy; Ngày 25/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 20/11/2019.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử chưa được xóa án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/6/2021, tạm giam ngày 29/6/2021, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, bị cáo Chảo A S đi bộ từ nhà đến khu vực đầu bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên mục đích đi tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo gặp và mua được 01 gói Heroin với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ bị cáo không rõ lai lịch. Mua được Heroin, bị cáo mang về nhà cầu ra một ít sử dụng bằng hình thức hít. Đến 10 giờ cùng ngày, khi bị cáo mang số Heroin còn lại ra nhà vệ sinh của gia đình để cất giấu thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng N phối hợp với Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 26/CT-VKSNP ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Chảo A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Chảo A S từ 06 đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/6/2021 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Chảo A S bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Đoàn Biên phòng N phối hợp với Công an huyện N đã thu giữ của bị cáo một gói ni lông màu trắng, mở bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 25 phút ngày 26/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bút lục số 29, 30 khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Chảo A S là 5,42 gam nghi là Heroine, trích mẫu 0,22 gam gửi giám định.

Kết luận giám định số 770/GĐ-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 35 đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong vật chứng thu giữ của Chảo A S gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Chảo A S có tội. Bị cáo đi mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chảo A S có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

#### [2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Chảo A S là 5,42 gam Heroine. Khối lượng ma túy của trong khoảng từ 05 gam đến dưới 30 gam. Khối lượng ma túy của bị cáo thuộc quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngày 25/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án này bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 20/11/2019. Ngày 26/6/2021, Chảo A S thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích. Lần xét xử này, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với nhận định như trên thì tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên ở huyện S, tỉnh Lai Châu. Năm 1991, bị cáo cùng gia đình chuyển về xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên sinh sống cho đến nay. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng không rút kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép các chất ma túy. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Chảo A S.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 5,42 gam Heroine, đã trích 0,22 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng còn lại 5,2 gam Heroine tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của một người phụ nữ bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ cơ sở để làm rõ đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Chảo A S** (Tên gọi khác Chảo A S) phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo **Chảo A S (Chảo A S) 06** (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 26/6/2021.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5,42 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,22 gam không hoàn lại đối tượng giám định. Vật chứng còn lại 5,2 gam cùng toàn bộ phần giấy nilon và phong bì niêm phong cũ, bắt ngày 26/6/2021. Vật chứng được đựng trong 01 phong bì niêm phong có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 16 giờ 10 phút ngày 30/8/2021 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

**4. Án phí:** Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Chảo A S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 21/9/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Mạnh Huân**